

## KẾ HOẠCH

### Truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)

Căn cứ Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 19 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức trong hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 50/KH-STNMT ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số nội dung Quản trị môi trường trong Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2023;

Căn cứ Văn bản số 4858/STNMT-TTr ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tổ chức hội nghị trực tuyến;

Căn cứ Thông báo số 2362/TB-STP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Sở Tư pháp lịch tổ chức hội nghị trực tuyến theo Thông báo số 246/TB-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2023 và Thông báo số 1588/TB-HĐPH ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch Truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

### 1. Mục tiêu

a) Tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường và nâng cao chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp

tỉnh (PAPI) góp phần xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp với nhân dân.

b) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông bảo vệ môi trường, truyền thông, phổ biến đến người dân ở cơ sở thôn, ấp, tổ dân phố các nội dung liên quan đến Chỉ số Quản trị môi trường.

c) Truyền thông vận động, kêu gọi cộng đồng thay đổi hành vi, thói quen trong cuộc sống hàng ngày, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe con người và hệ sinh thái.

d) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách, góp phần nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền các cấp, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp với nhân dân.

đ) Khảo sát thông tin về những nội dung người dân chưa hài lòng, những chỉ số cần cải thiện và phương hướng khắc phục những nội dung, thành phần còn hạn chế, chưa đạt yêu cầu theo công bố Chỉ số PAPI năm 2022, phấn đấu Chỉ số PAPI năm 2023 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tăng điểm và tăng hạng so với năm 2022.

## **2. Yêu cầu**

a) Nội dung truyền thông cụ thể, chi tiết bám sát mục đích đề ra, đảm bảo các đối tượng được truyền thông có thể hiểu và thực hiện theo.

b) Nội dung truyền thông, phổ biến cụ thể, dễ hiểu. Hình thức truyền thông đa dạng, phù hợp với các người dân trên địa bàn và theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị.

## **II. ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG**

1. Cán bộ, công chức, viên chức các Sở, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, huyện, xã.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Thu thập, tổng hợp thông tin, biên tập, xây dựng Videoclip và thiết kế tờ gấp truyền thông, nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh**

a) Các hoạt động chuẩn bị gồm một số công tác chính.

- Đi thực tế, nghiên cứu, xây dựng nội dung, ý tưởng kịch bản.

- Thu thập số liệu, thông tin, hình ảnh, nội dung.

- Xây dựng thiết kế hình ảnh và videoclip.

- Tổng hợp ý kiến góp ý, chỉnh sửa nội dung (nếu có).
- Hoàn chỉnh xuất bản nội dung Videoclip.

b) Các hoạt động truyền thông

- Đăng tải trên các phương tiện truyền thông đại chúng, trên mạng xã hội, trên trang thông tin điện tử và các PanoLed do Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, vận hành.

- Biên tập và thiết kế 16 hình ảnh để dán trên 08 Standee đặt tại 08 nơi tổ chức Hội nghị nhằm tạo điều kiện để mọi cá nhân được tiếp nhận và chú ý các thông điệp nội dung truyền thông, nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

c) Thực hiện thiết kế tờ gấp thông tin truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) cụ thể với các nội dung:

- Cung cấp đầy đủ các thông tin gồm các đường dẫn giúp người dân truy cập, tra cứu thông tin môi trường (tham vấn báo cáo ĐTM, báo cáo ĐTM được phê duyệt, GPMT của các dự án trên địa bàn tỉnh, chất lượng môi trường nước, không khí, kết quả xử lý phản ánh về môi trường...), các nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Số lượng in ấn: 4.000 tờ

- Địa điểm thực hiện: phát tờ rơi tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, các bộ phận một cửa thành phố, huyện, thị xã và tại nơi tổ chức hội nghị.

## **2. Tổ chức Hội nghị giới thiệu chỉ số quản trị môi trường trong chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)**

a) Công tác chuẩn bị

- Xây dựng kịch bản, chương trình Hội nghị.
- Lập danh sách đại biểu tham dự Hội nghị, chuẩn bị và trang trí hội trường, phát hành thư mời đại biểu tham dự.

b) Chương trình Hội nghị

- Giới thiệu Chỉ số quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) cho các cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, huyện, xã.

- Công khai thông tin kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị để người dân được biết; kết quả thanh tra, kiểm tra trong năm.

- Thông tin về việc thực hiện tham vấn Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), nội dung báo cáo ĐTM, Giấy phép môi trường của các Dự án trong tỉnh,.. hướng dẫn cách thức để người dân tiếp cận các thông tin trên.

- Chia sẻ kết quả về bảo vệ môi trường ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2022 nói chung và chỉ số môi trường trong PAPI nói riêng.

c) Chủ đề, thời gian, địa điểm tổ chức Hội nghị

- Chủ đề:

## HỘI NGHỊ GIỚI THIỆU

### CHỈ SỐ QUẢN TRỊ MÔI TRƯỜNG TRONG CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH (PAPI)

- Thời gian thực hiện: dự kiến tổ chức trong năm 2023.

- Địa điểm: dự kiến tổ chức tại thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu, thị xã Phú Mỹ, huyện Xuyên Mộc, huyện Long Điền, huyện Châu Đức và Trung tâm Hội nghị tỉnh và huyện Côn Đảo (trực tuyến) (*Dự kiến tổng số đại biểu dự kiến 613 đại biểu tham dự 8 hội nghị*).

STT	Lớp	Số lượng	Ghi chú	
1	Sở, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể (kết hợp trực tuyến với huyện Côn Đảo).	90	1 hội nghị	
2	Thành phố Bà Rịa	73	1 hội nghị	Chi tiết số lượng theo bảng số 3 <i>(Trong đó số lượng tham gia của các xã/phường, thị trấn theo số lượng đơn vị hành chính của từng thành phố, thị xã, huyện)</i>
3	Huyện Long Điền	53	1 hội nghị	
4	Huyện Châu Đức	98	1 hội nghị	
5	Huyện Đất Đỏ	58	1 hội nghị	
6	Huyện Xuyên Mộc	83	1 hội nghị	
7	Thành phố Vũng Tàu	103	1 hội nghị	
8	Thị xã Phú Mỹ	55	1 hội nghị	

Chi tiết thành phần số lượng mỗi điểm như sau:

*Bảng số 01*

STT	Thành phần	Số lượng
<b>I</b>	<b>Các Sở, ban, ngành</b>	
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	02
2	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội	02
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	20

<b>STT</b>	<b>Thành phần</b>	<b>Số lượng</b>
4	Sở Giao thông Vận tải	02
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	02
6	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	02
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02
8	Sở Công thương	02
9	Sở Thông tin và Truyền thông	02
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	02
11	Sở Tư pháp	02
12	Sở Ngoại vụ	02
13	Sở Y tế	02
14	Sở Xây dựng	02
15	Sở Tài chính	02
16	Sở Văn hóa, Thể thao	02
17	Sở Du lịch	02
18	Công an tỉnh	02
19	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	02
20	Thanh tra tỉnh	02
21	Viện Kiểm soát nhân dân tỉnh	02
22	Ban Quản lý các khu công nghiệp	02
23	Sở Khoa học và Công nghệ	02
24	Liên đoàn lao động	02
25	Hội phụ nữ	02
26	Hội Cựu chiến binh	02
27	Hội Nông dân	02
28	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	02
29	Tỉnh đoàn	02
30	Đại diện cơ quan báo chí: Đài phát thanh truyền hình, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu và các cơ quan báo chí, đài có trụ sở tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	06
31	Huyện Côn Đảo	10
<b>Tổng cộng</b>		<b>90</b>

Bảng số 02

STT	Thành phần	Số lượng
1	Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố	02
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã, thành phố	02
3	Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn	02
4	Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn	01
5	Huyện đoàn	05
6	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thị xã, thành phố	03
7	Hội nông dân cấp huyện, thị xã, thành phố	03
8	Hội nông dân cấp xã, phường, thị trấn	01
9	Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam cấp huyện, thị xã, thành phố	03
10	Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam cấp xã, phường, thị trấn	01
11	Hội cựu chiến binh cấp huyện, thị xã, thành phố	02
Tổng cộng		30
<i>(Trong đó số lượng tham gia của các xã/phường, thị trấn theo số lượng đơn vị hành chính của từng thành phố, thị xã, huyện).</i>		

#### IV. KINH PHÍ

**1. Kinh phí thực hiện: 302.880.000 đồng (Đính kèm phụ lục).**

**2. Nguồn vốn:** sử dụng kinh phí truyền thông nâng cao nhận thức về công tác quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023 được bố trí cho Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2023.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác có liên quan để tổ chức xây dựng nội dung truyền thông và tổ chức các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với đơn vị được lựa chọn và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tổ chức xây dựng nội dung theo Kế hoạch và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường lập danh sách các đại biểu tham dự hội nghị.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường và các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán và bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo các quy định hiện hành.

- Chủ trì tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện Kế hoạch và thực hiện thanh quyết toán theo các quy định hiện hành.

c) Phòng Quản lý môi trường

Góp ý các nội dung và chuyên môn nhằm góp phần đạt mục tiêu và yêu cầu, cung cấp các thông tin, nội dung thực hiện để triển khai thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

d) Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Cung cấp thông tin, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường để thực hiện Kế hoạch đạt mục đích và yêu cầu đặt ra, cung cấp các thông tin, nội dung thực hiện để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

- Tăng cường vận động, khuyến khích cán bộ công chức, viên chức và người lao động thực hiện đăng tải, chia sẻ thông tin trên các trang mạng xã hội.

- Có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện.

- Cử thành viên tham gia hội nghị đúng thành phần, thời gian cụ thể:

STT	Phòng, đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Văn phòng Sở	01	
2	Thanh tra Sở	01	
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	01	
4	Phòng Quản lý môi trường	02	
5	Phòng Quản lý đất đai	01	
6	Phòng Quản lý Biển đảo và Tài nguyên nước, Khoáng sản	01	
7	Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường	03	
8	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	03	
9	Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường	03	
10	Trung tâm Phát triển quỹ đất	01	
11	Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh	03	

STT	Phòng, đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	<b>Tổng</b>	<b>20</b>	

## 2. Các cơ quan, đơn vị phối hợp

### a) Các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh

Cử thành viên tham gia hội nghị và vận động khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện đăng tải, chia sẻ thông tin trên các trang mạng xã hội.

### b) Các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

Cử thành viên tham gia hội nghị và phối hợp thông báo rộng rãi đến các tổ chức trực thuộc cấp quản lý truyền thông, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên... tham gia tập huấn.

### c) Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, huyện

- Cử thành viên tham gia hội nghị và vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện đăng tải, chia sẻ thông tin trên các trang mạng xã hội.

- Tham gia khảo sát, đánh giá địa điểm tổ chức hội nghị để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan trực thuộc tiếp tục truyền thông, phổ biến tài liệu, nội dung được tập huấn đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn Bà Rịa - Vũng Tàu, Các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội (để phối hợp);
- Các Sở, Ban, ngành (để phối hợp);
- UBND huyện, thành phố, thị xã (để phối hợp);
- Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTCNTT (Tuán).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Sơn Hải**



**Phụ lục****DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC TRUYỀN THÔNG NÂNG CAO CHỈ SỐ QUẢN TRỊ MÔI TRƯỜNG TRONG CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STNMT ngày tháng năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)**Đvt: đồng*

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tổ chức hoạt động truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)</b>				<b>205.380.000</b>	
1.1	Chi phí thiết kế hình ảnh truyền thông, nội dung bài viết đăng tin truyền thông trên báo, mạng xã hội (Bao gồm nhuận bút, nhuận ảnh, thù lao biên tập, dàn trang, xuất bản, phát hành....)	gói	1	12.900.000	12.900.000	Báo giá cạnh tranh
1.2	Chi phí in ấn nội dung standee truyền thông thông tin dán lên standee (tái sử dụng 08 standee khung gỗ, kích thước 80cm x 50cm, 02 mặt)	tấm	16	80.000	1.280.000	
1.3	Chi phí thuê hội trường (bao gồm máy chiếu, màn chiếu, đường truyền, máy tính xách, âm thanh, ánh sáng,... và hỗ trợ dọn dẹp trước và sau Hội nghị)	gói	8	5.000.000	40.000.000	
1.4	Trang trí hội trường	gói	8	2.000.000	16.000.000	Thông tư 40/2017/TT-BTC

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1.5	Chi giải khát giữa giờ	người/buổi	613	20.000	12.260.000	Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND tỉnh BRVT
1.6	Báo cáo viên	buổi/người	8	2.000.000	16.000.000	Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND tỉnh BRVT
1.7	Tài liệu tham khảo cho hội nghị (dự kiến 100 tờ)	người	613	55.000	33.715.000	Chi theo thực tế (500đ/1 tờ + 5.000/bìa đóng cuốn)
1.8	Chi phí hỗ trợ đưa đón Báo cáo viên từ Thành phố Bà Rịa đến các địa điểm tổ chức hội nghị	chuyến	16	1.000.000	16.000.000	Báo giá cạnh tranh
1.9	Chi phí hỗ trợ đưa đón Báo cáo viên từ Thành phố Hồ Chí Minh - Bà Rịa và ngược lại	chuyến	2	2.000.000	4.000.000	Báo giá cạnh tranh
1.10	Chi phí tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên	người/ngày	8	700.000	5.600.000	Báo giá cạnh tranh
2	<b>Biên tập, xây dựng video truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)</b>				<b>55.500.000</b>	Báo giá cạnh tranh

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	Chi phí thực hiện videoclip về chủ đề nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)	Gói			55.500.000	
3	<b>In ấn và phát hành tờ rơi truyền thông nâng cao Chỉ số Quản trị môi trường trong Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)</b>				<b>38.000.000</b>	
3.1	Chi phí tổ chức biên soạn nội dung (Bao gồm: Thu thập thông tin, hình ảnh; Nhuận bút, chụp ảnh; Thù lao biên tập xuất bản; Xử lý hình ảnh; Thiết kế mỹ thuật Vi tính dàn trang theo đề cương trình bày)	trọn gói	1	10.000.000	10.000.000	Báo giá cạnh tranh
3.2	Chi phí in ấn xuất bản tờ rơi	Tờ	4.000	7.000	28.000.000	
4	<b>Chi phí mời thầu, đánh giá hồ sơ thầu</b>				<b>4.000.000</b>	
4.1	Chi phí lập hồ sơ mời thầu		1	1.000.000	1.000.000	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP
4.2	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu		1	1.000.000	1.000.000	
4.3	Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu		1	1.000.000	1.000.000	
4.4	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu		1	1.000.000	1.000.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>302.880.000</b>	